BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 40 /TB-ĐHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2018

THÔNG BÁO
Về việc xét nâng bậc lương thường xuyên đợt 1 năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Trường

Thực hiện Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức,

Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị:

Hội đồng xét nâng lương của Nhà trường sẽ tiến hành họp xét nâng bậc lương thường xuyên đợt 1 năm 2018 đối với viên chức, người lao động có thời hạn nâng bậc lương thường xuyên từ ngày 01/01/2018 đến ngày 01/4/2018 (có danh sách kèm theo). Các đơn vị có trách nhiệm thông báo đến viên chức của đơn vị mình và gửi ý kiến phản hồi (nếu có) về Phòng Tổ chức - Hành chính trước ngày 07 tháng 4 năm 2018 (Chuyên viên: Đặng Tiểu My).

Hội đồng xét nâng lương của Nhà trường sẽ họp vào tuần thứ hai tháng 4 năm 2018, các trường hợp được nâng lương sẽ truy lĩnh theo quy định hiện hành.

Các văn bản hướng dẫn về chế độ nâng bậc lương, danh sách dự kiến nâng bậc lương thường xuyên đợt 1 năm 2018, các đơn vị có thể xem tại website của Phòng Tổ chức - Hành chính: http://www.iuh.edu.vn/ptchc (Mục: nâng bậc lương)./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Lưu: TCHC.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Thiên Tuế

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Phòng Tổ chức - Hành chính

DANH SÁCH DỰ KIẾN XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC
ĐỢT 1 NĂM 2018

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Đơn vị	Thời gian nâng lương	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Ngạch, bậc, hệ số lương sau khi nâng bậc					Đánh giá VC năm 2015	Đánh giá VC năm 2016	Đánh giá VC năm 2017
							Chức danh ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Vượt khung (%)	Thời điểm được xếp	Chức danh ngạch (mã số)	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Vượt khung (%)	Thời gian hưởng bậc lương mới			
	02 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương																		
1	Đỗ Đức Chung	01/06/1971	Trung cấp	Điện tử	Phòng Quản trị	2 năm	01.004	7/12	3.06		01/04/2016	01.004	8/12	3.26		01/04/2018		Tốt	Tốt
2	Phạm Văn Đông	18/07/1987	Đại học	Chế tạo máy	Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	1/12	1.65		01/01/2016	01.007	2/12	1.83		01/01/2018		Tốt	Tốt
3	Vũ Đình Quyền	05/09/1982	12/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.011	6/12	2.40		01/01/2016	01.011	7/12	2.58		01/01/2018		Hoàn thành	Tốt
4	Nguyễn Thị Hồng	17/06/1985	Sơ cấp	Nấu Ăn	Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	8/12	2.91		01/02/2016	01.007	9/12	3.09		01/02/2018		Tốt	Tốt
5	Phùng Thị Hường	23/03/1974	7/12		Phòng Dịch vụ	2 năm	01.009	8/12	2.26		01/04/2016	01.009	9/12	2.44		01/04/2018		Tốt	Tốt
6	Ngô Xuân Thông	31/03/1977	CNKT	Công nghệ thông tin	Phòng Dịch vụ	2 năm	01.007	5/12	2.37		01/04/2016	01.007	6/12	2.55		01/04/2018		Hoàn thành	Tốt
7	Nguyễn Văn Sang	01/05/1981	Đại học	Quản trị kinh doanh	Nhà Xuất Bản	2 năm	01.004	6/12	2.86		01/04/2016	01.004	7/12	3.06		01/04/2018		Tốt	Tốt
8	Trần Thị Thạch	22/04/1976	9/12		Phòng Tổng hợp - PHQN	2 năm	01.009	6/12	1.90		01/01/2016	01.009	7/12	2.08		01/01/2018		Hoàn thành	Tốt
	03 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương																		
9	Nguyễn Thiên Tuế	18/07/1961	Tiến sĩ	Quản lý giáo dục	Ban Giám hiệu	3 năm	V.07.01.02	7/8	6.44		01/01/2015	V.07.01.02	8/8	6.78		01/01/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
10	Lê Văn Tán	10/09/1962	PGS. TS	Công nghệ hóa học	Ban Giám hiệu	3 năm	V.07.01.01	2/8	6.56		01/04/2015	V.07.01.01	3/8	6.92		01/04/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
11	Nguyễn Đình Hiền	07/10/1962	Thạc sĩ	Quản lý kinh tế	Phòng TC-KT	3 năm	01.002	4/8	5.42		01/03/2015	01.002	5/8	5.76		01/03/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
12	Trình Thị Hương	05/01/1985	Đại học	Kế toán	Phòng TC-KT	3 năm	01.003	3/9	3.00		01/01/2015	01.003	4/9	3.33		01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt
13	Huỳnh Ngô Kim Hảo	22/03/1966	Đại học	Kế toán Tài chính	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	3 năm	06.031	7/9	4.32		01/02/2015	06.031	8/9	4.65		01/02/2018	Tốt	Tốt	Tốt
14	Trần Thanh Hải	06/02/1985	Đại học	Điện tử Viễn thông	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/02/2015	01.003	3/9	3.00		01/02/2018	Tốt	Tốt	Tốt
15	Nguyễn Thị Liên	16/10/1981	Đại học	Kế toán Tài chính	Phòng Đào tạo	3 năm	06.031	4/9	3.33		01/02/2015	06.031	5/9	3.66		01/02/2018	Tốt	Hoàn thành	Hoàn thành
16	Nguyễn Huy Phúc	25/02/1984	Tiến sĩ	Vật lý - Toán	Phòng KT&ĐBCL	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/04/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2018	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
17	Nguyễn Lê Thùy Trâm	24/10/1977	Đại học	Quản trị kinh doanh	Phòng KT&ĐBCL	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/03/2015	01.003	3/9	3.00		01/03/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
18	Nguyễn Thị Thu Hà	16/12/1982	Thạc sĩ (NCS)	Đại số và Lý thuyết số	Khoa KHCB	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/02/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/02/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
19	Ngô Văn Duẩn	08/04/1971	Thạc sĩ	Chính trị	Khoa LLCT	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/04/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
20	Đoàn Minh Huệ	09/07/1980	Thạc sĩ	Anh văn	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
21	Đoàn Phan Phương Dung	07/10/1974	Thạc sĩ	Anh văn	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
22	Nguyễn Thị Thúy Loan	13/07/1978	Thạc sĩ	Ngoại ngữ	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
23	Huỳnh Thanh Bình	27/07/1980	Thạc sĩ	Tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ	3 năm	15.111	5/9	3.66		01/04/2015	15.111	6/9	3.99		01/04/2018	Hoàn thành	Hoàn thành	Tốt
24	Nguyễn Thị Hương	25/07/1979	Thạc sĩ	Kinh tế kế hoạch đầu tư	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
25	Nguyễn Khánh Bình	07/01/1965	Thạc sĩ (NCS)	Kinh tế học	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
26	Nguyễn Anh Tuấn	26/03/1984	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa QTKD	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/04/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
27	Nguyễn Mạnh Hải	04/07/1961	Thạc sĩ	Quản lý Giáo dục	Khoa QTKD	3 năm	15.111	9/9	4.98		01/04/2015	15.111	9/9	4.98	5	01/04/2018	Tốt	Tốt	Tốt

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Đơn vị	Thời gian nâng lương	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Ngạch, bậc, hệ số lương sau khi nâng bậc					Đánh giá VC năm 2015	Đánh giá VC năm 2016	Đánh giá VC năm 2017
							Chức danh ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Vượt khung (%)	Thời điểm được xếp	Chức danh ngạch (mã số)	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Vượt khung (%)	Thời gian hưởng bậc lương mới			
28	Phan Minh Xuân	13/10/1981	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/01/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt
29	Võ Thị Thu Hằng	10/06/1984	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/01/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt
30	Vũ Cẩm Nhung	23/12/1984	Thạc sĩ (NCS)	Tài chính Ngân hàng	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/01/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Hoàn thành
31	Nguyễn Hữu Tuyên	02/11/1984	Thạc sĩ	Tài chính Ngân hàng	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/01/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt
32	Lại Cao Mai Phương	22/12/1981	Thạc sĩ (NCS)	Tài chính doanh nghiệp	Khoa TC-NH	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
33	Nguyễn Mạnh Tuyển	26/08/1970	Thạc sĩ	Kinh doanh và Quản lý	Khoa KT-KT	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		15/02/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		15/02/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
34	Phạm Tú Anh	13/10/1984	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán	Khoa KT-KT	3 năm	15.111	4/9	3.33		01/02/2015	15.111	5/9	3.66		01/02/2018	ĐHNN	Xuất sắc	Xuất sắc
35	Cồ Thị Thanh Hương	10/05/1978	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán	Khoa KT-KT	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
36	Lê Thị Bích	15/10/1983	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán	Khoa KT-KT	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/03/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
37	Nguyễn Thị Kim Hương	27/06/1987	Đại học	Kế toán	Khoa KT-KT	3 năm	01.003	2/9	2.67		01/03/2015	01.003	3/9	3.00		01/03/2018	Tốt	Tốt	Hoàn thành
38	Lăng Thị Minh Thảo	31/01/1972	Thạc sĩ (NCS)	Kinh tế Tài chính Ngân hàng	Khoa KT-KT	3 năm	V.07.01.03	6/9	3.99		01/04/2015	V.07.01.03	7/9	4.32		01/04/2018	Hoàn thành	Xuất sắc	Tốt
39	Phạm Nguyễn Anh Thi	16/08/1988	Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	Khoa TMDL	3 năm	V.07.01.03	2/9	2.67		01/04/2015	V.07.01.03	3/9	3.00		01/04/2018	Tốt	Hoàn thành	Tốt
40	Nguyễn Thị Phương Giang	13/11/1979	Tiến sĩ	QTTT và Thương mại Điện tử	Khoa TMDL	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2018	Xuất sắc	Tốt	Tốt
41	Lê Thị Thương	01/10/1969	Thạc sĩ	Tâm lý học	Khoa TMDL	3 năm	V.07.01.03	9/9	4.98		01/02/2015	V.07.01.03	9/9	4.98	5	01/02/2018	Tốt	Hoàn thành	Tốt
42	Diệp Bảo Trí	08/11/1975	Thạc sĩ (NCS)	Chế tạo máy	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/02/2015	V.07.01.03	8/9	4.65		01/02/2018	Tốt	Tốt	Xuất sắc
43	Lê Tuấn Phương Nam	15/09/1978	Tiến sĩ	KTCK Hàng không vũ trụ	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/01/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
44	Ao Hùng Linh	10/12/1974	Tiến sĩ	Kỹ thuật Cơ khí	Khoa CN Cơ khí	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
45	Lê Long Hồ	15/04/1975	Thạc sĩ	Điện - Điện tử	Khoa CN Điện	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
46	Nguyễn Thành Phúc	23/08/1973	Thạc sĩ	Điện - Tự động hóa	Khoa CN Điện	3 năm	15111	7/9	4.32		01/01/2015	15111	8/9	4.65		01/01/2018	Xuất sắc	Tốt	Tốt
47	Nguyễn Ngọc Ấn	01/01/1963	Thạc sĩ	Điện	Khoa CN Điện	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/04/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/04/2018	Hoàn thành	Hoàn thành	Tốt
48	Nguyễn Đức Toản	29/09/1982	Thạc sĩ	Tự động Hóa	Khoa CN Điện	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/04/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2018	Tốt	Tốt	Tốt
49	Phù Trần Tín	24/09/1979	Thạc sĩ	Điện tử kỹ thuật	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
50	Trịnh Thị Sáng	01/09/1973	Đại học (CH)	Điện tử	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/03/2015	V.07.01.03	8/9	4.65		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
51	Nguyễn Thanh Đăng	05/03/1972	Thạc sĩ	Điện tử	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/03/2015	V.07.01.03	8/9	4.65		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
52	Trần Ngọc Anh	18/11/1974	Thạc sĩ	KTĐK và Tự động hóa	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/03/2015	V.07.01.03	8/9	4.65		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
53	Nguyễn Hoàng Việt	21/07/1978	Tiến sĩ	Điện tử Viễn thông	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
54	Phạm Thị Kim Hoàng	06/07/1977	Đại học	Khoa học máy tính	Khoa CĐ Điện tử	3 năm	01.003	5/9	3.66		01/01/2015	01.003	6/9	3.99		01/01/2018	Tốt	Tốt	Hoàn thành
55	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	27/07/1977	Thạc sĩ (NCS)	Kỹ thuật Ô tô, Máy kéo	Khoa CN Động lực	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/07/2014	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2018	Không HT	Tốt	Tốt
56	Hồ Văn Tài	03/10/1973	Thạc sĩ	Hóa phân tích	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		16/02/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		16/02/2018	Hoàn thành	Hoàn thành	Tốt
57	Hoàng Thị Thanh	01/06/1978	Thạc sĩ (NCS)	Công nghệ hóa học	Khoa CN Hóa học	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
58	Nguyễn Trung Kiên	30/12/1973	Đại học (CH)	Máy và thiết bị lạnh	Khoa CN Nhiệt lạnh	3 năm	V.07.01.03	7/9	4.32		01/03/2015	V.07.01.03	8/9	4.65		01/03/2018	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc
59	Võ Thị Thanh Vân	16/09/1974	Tiến sĩ	Khoa học máy tính	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt
60	Nguyễn Trần Cao Tấn Khoa	24/01/1979	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
61	Phạm Văn Chung	06/08/1955	Tiến sĩ	Khoa học máy tính	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.02	3/8	5.08		01/01/2015	V.07.01.02	4/8	5.42		01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Trình độ	Chuyên ngành	Đơn vị	Thời gian nâng lương	Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Ngạch, bậc, hệ số lương sau khi nâng bậc					Đánh giá VC năm 2015	Đánh giá VC năm 2016	Đánh giá VC năm 2017
							Chức danh ngạch (mã số)	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Vượt khung (%)	Thời điểm được xếp	Chức danh ngạch (mã số)	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Vượt khung (%)	Thời gian hưởng bậc lương mới			
62	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/04/1982	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Khoa CN Thông tin	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/04/2018	Tốt	Tốt	Tốt
63	Kiều Tấn Đoàn	24/10/1975	Thạc sĩ	Công nghệ Vật liệu Dệt may	Khoa May thời trang	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/01/2018	Tốt	Tốt	Hoàn thành
64	Phạm Tấn Việt	03/11/1979	Tiến sĩ	Công nghệ sinh học	Viện CNSH&TP	3 năm	15.111	4/9	3.33		15/03/2015	15.111	5/9	3.66		15/03/2018	Hoàn thành	Xuất sắc	Xuất sắc
65	Nguyễn Thị Diệu Hạnh	06/11/1979	Tiến sĩ	Công nghệ Sinh học	Viện CNSH&TP	3 năm	15.111	3/9	3.00		15/03/2015	15.111	4/9	3.33		15/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc
66	Lê Hồng Thía	13/08/1980	Thạc sĩ (NCS)	Khoa học môi trường	Viện KHCN&QLMT	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/01/2018	Xuất sắc	Tốt	Tốt
67	Mai Thị Tâm	08/09/1982	Đại học	Thư viện	Trung tâm Thư viện	3 năm	17.170	4/9	3.33		01/01/2015	17.170	5/9	3.66		01/01/2018	Xuất sắc	Tốt	Tốt
68	Đoàn Đức Phong	14/04/1959	Cao đẳng	Giáo dục thể chất	TTGDQP&TC	3 năm	15c.207	7/10	3.96		01/03/2015	15c207	8/10	4.27		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
69	Đồng Thị Kim Thoa	10/08/1969	Thạc sĩ	Sư phạm nhạc	Phòng GV&CTSV-CSTH	3 năm	15.113	9/9	4.98		01/01/2015	15.113	9/9	4.98	5	01/01/2018	Tốt	Tốt	Tốt
70	Nguyễn Thị Liên	12/01/1980	Đại học	Lịch sử	Khoa KHCB&KTCS-CSTH	3 năm	15.113	5/9	3.66		01/03/2015	15.113	6/9	3.99		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
71	Trần Bá Ánh	04/05/1976	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/02/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/02/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
72	Lê Thị Ánh Tuyết	16/07/1978	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2015	V.07.01.03	6/9	3.99		01/03/2018	Tốt	Tốt	Xuất sắc
73	Phạm Thái Hòa	06/01/1984	Thạc sĩ	Tự động hóa	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/03/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
74	Lê Ngọc Hội	20/06/1983	Thạc sĩ (NCS)	Sư phạm kỹ thuật Điện	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
75	Nguyễn Văn Chiến	10/02/1985	Thạc sĩ	Kỹ thuật Viễn thông	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/03/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2018	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc
76	Trần Thị Tuyết Nhung	02/09/1984	Thạc sĩ	Hóa hữu cơ	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/04/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
77	Nguyễn Thị Thế	30/11/1981	Thạc sĩ	Hóa phân tích	Khoa Công nghệ - CSTH	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/04/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/04/2018	Tốt	Xuất sắc	Tốt
78	Lê Thị Hồng Sơn	29/07/1980	Thạc sĩ	Kế toán - Kiểm toán	Khoa Kinh tế - CSTH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/03/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2018	Tốt	Tốt	Tốt
79	Lê Đức Thiện	23/01/1984	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh tế - CSTH	3 năm	V.07.01.03	3/9	3.00		01/03/2015	V.07.01.03	4/9	3.33		01/03/2018	Tốt	Hoàn thành	Tốt
80	Nguyễn Kim Đức	04/06/1969	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Phòng GV&CTSV-PHQN	3 năm	01.002	4/8	5.42		01/02/2015	01.002	5/8	5.76		01/02/2018	Xuất sắc	Tốt	Tốt
81	Trần Thị Mỹ Linh	03/01/1989	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Ký túc xá - PHQN	3 năm	01.003	1/9	2.34		01/04/2015	01.003	2/9	2.67		01/04/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
82	Nguyễn Cao Cường	07/03/1984	Thạc sĩ	Vật lý	Khoa KHCB&KTCS-PHQN	3 năm	15.111	4/9	3.33		01/04/2015	15.111	5/9	3.66		01/04/2018	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành
83	Nguyễn Thành Trí	23/05/1981	Thạc sĩ	Triết học	Khoa KHCB&KTCS-PHQN	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/01/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/01/2018	Hoàn thành	Tốt	Tốt
84	Huỳnh Thị Lệ Minh	10/10/1980	Thạc sĩ	Kế toán	Khoa Kinh tế - PHQN	3 năm	V.07.01.03	4/9	3.33		01/02/2015	V.07.01.03	5/9	3.66		01/02/2018	Tốt	Tốt	Tốt
	Vượt khung																		
85	Tô Văn Sơn	11/12/1962	CNKT	Lái xe	Phòng TC-HC	1 năm	01.010	12/12	4.03	6	01/04/2017	01.010	12/12	4.03	7	01/04/2018			Tốt
86	Trần Văn Hiếu	12/10/1961	Đại học	Anh văn	Phòng CTSV	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	5	01/04/2017	V.07.01.03	9/9	4.98	6	01/04/2018			Tốt
87	Vũ Đình Mong	17/05/1976	Trung cấp	Điện xí nghiệp	Phòng Quản trị	1 năm	01.007	12/12	3.63	7	01/01/2017	01.007	12/12	3.63	8	01/01/2018			Tốt
88	Tạ Văn Bảy	15/10/1962	Trung cấp	Cơ khí	Phòng QL Ký túc xá	1 năm	01.004	12/12	4.06	7	01/03/2017	01.004	12/12	4.06	8	01/03/2018			Tốt
89	Nguyễn Chí Hùng	06/12/1961	Thạc sĩ	Cơ khí Động lực	Khoa CN Động lực	1 năm	15.111	9/9	4.98	7	01/04/2017	15.111	9/9	4.98	8	01/04/2018			Xuất sắc
90	Trương Quang Trúc	20/06/1964	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt Lạnh	Khoa CN Nhiệt lạnh	1 năm	V.07.01.03	9/9	4.98	11	01/02/2017	V.07.01.03	9/9	4.98	12	01/02/2018			Tốt
91	Đặng Thị Loan	20/01/1979	9/12		Trung tâm Thư viện	1 năm	01.009	12/12	2.98	6	01/02/2017	01.009	12/12	2.98	7	01/02/2018			Tốt
92	Nguyễn Minh Luận	21/01/1965	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	TTGDQP&TC	1 năm	15.111	9/9	4.98	7	01/04/2017	15.111	9/9	4.98	8	01/04/2018			Tốt
93	Lương Xuân Duyên	01/05/1968	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Ban lãnh đạo - CSTH	1 năm	15.113	9/9	4.98	7	01/01/2017	15.113	9/9	4.98	8	01/01/2018			Tốt

(Danh sách gồm 93 người)./.